

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HDT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HDT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
1	D04	Địa 1	Nguyễn Minh Anh	4	10	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
2	D09	Địa 1	Trần Quỳnh Chi	19	2	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
3	D31	Địa 2	Nguyễn Cao Hương Linh	18	7	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
4	D37	Địa 2	Phùng Thúy Ngà	26	9	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
5	D51	Địa 3	Vũ Quốc Triệu	1	5	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
6	D56	Địa 3	Đỗ Hải Yến	13	12	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
7	E02	Anh 1	Nguyễn Phú An	13	4	2005	11 Anh1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
8	E06	Anh 1	Nguyễn Ngọc Anh	1	7	2004	12 Anh 1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
9	E13	Anh 1	Đào Minh Đức	8	10	2004	12 Anh 1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
10	E17	Anh 1	Nguyễn Hương Giang	8	12	2005	11 Anh1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
11	E22	Anh 1	Trần Duy Hoàng	29	12	2004	12 Anh 1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
12	E25	Anh 2	Nguyễn Hy Khánh	16	7	2005	11 Anh1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
13	E46	Anh 2	Nguyễn Tùng Sơn	7	2	2005	11 Anh1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
14	E47	Anh 2	Bùi Việt Thành	3	2	2004	12 Anh 1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
15	E52	Anh 3	Nguyễn Anh Thư	19	6	2004	12 Anh 2	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
16	E58	Anh 3	Nguyễn Hoàng Việt	2	11	2004	12 Anh 1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
17	F01	Pháp 1	Lương Thùy Anh	30	3	2004	12 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
18	F14	Pháp 1	Khuất Minh Hoàng	14	2	2004	12 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
19	F19	Pháp 1	Mai Bằng Linh	27	10	2004	12 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
20	F23	Pháp 1	Mẫn Lê Khôi Minh	17	8	2005	11 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
21	F32	Pháp 2	Nguyễn Thị Thanh Phương	3	5	2004	12 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
22	F33	Pháp 2	Lê Phan Thế	21	10	2004	12 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
23	F39	Pháp 2	Nguyễn Thành Vinh	1	11	2004	12 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
24	H01	Hóa 1	Hoàng Bảo An	17	9	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HDT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HDT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
25	H04	Hóa 1	Trần Thành An	25	11	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
26	H05	Hóa 1	Kiều Đặng Ngọc Anh	16	8	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
27	H14	Hóa 1	Nguyễn Mạnh Cường	29	2	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
28	H18	Hóa 1	Lê Thu Hằng	2	6	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
29	H30	Hóa 2	Nguyễn Viết Mạnh Khải	8	2	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
30	H31	Hóa 2	Trần Ngọc Khánh	25	10	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
31	H34	Hóa 2	Nguyễn Đình Kiên	30	3	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
32	H39	Hóa 2	Thị Gia Linh	11	7	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
33	H40	Hóa 2	Nguyễn Quang Lợi	13	12	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
34	H52	Hóa 3	Nguyễn Thùy Trang	29	9	2003	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
35	H53	Hóa 3	Hoàng Đình Trường	22	1	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
36	H55	Hóa 3	Nguyễn Anh Tú	31	7	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
37	H56	Hóa 3	Đỗ Minh Tuấn	25	2	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
38	I01	Tin 1	Nguyễn Thành An	18	1	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
39	I03	Tin 1	Hà Đức Anh	20	6	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
40	I06	Tin 1	Nguyễn Đức Anh	6	10	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
41	I14	Tin 1	Trần Đăng Duật	11	9	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
42	I17	Tin 1	Nguyễn Minh Dũng	13	3	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
43	I22	Tin 2	Nguyễn Trung Hiên	17	8	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
44	I25	Tin 2	Bùi Minh Hoàng	3	3	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
45	I27	Tin 2	Nguyễn Đức Hưng	8	4	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
46	I28	Tin 2	Phạm Đức Hưng	10	8	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
47	I31	Tin 2	Phạm Hoàng An Khánh	23	6	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
48	I32	Tin 2	Trần Gia Khánh	1	11	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HDT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HDT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
49	I34	Tin 2	Thiệu Quang Minh	26	12	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
50	I35	Tin 3	Đào Phương Nam	9	1	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
51	I41	Tin 3	Lại Hoàng Sơn	24	9	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
52	I44	Tin 3	Đặng Vũ Quỳnh Trang	24	7	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
53	I50	Tin 3	Vũ Hà Tuyên	13	2	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
54	L04	Lí 1	Lê Công Việt Anh	15	12	2004	12 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
55	L23	Lí 1	Vũ Quang Nhật Hải	1	4	2004	12 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
56	L26	Lí 2	Nguyễn Đình Hiếu	20	10	2004	12 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
57	L33	Lí 2	Nguyễn Phúc Khang	16	11	2005	11 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
58	L35	Lí 2	Đào Quốc Khánh	25	7	2004	12 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
59	L61	Lí 3	Nguyễn Tất Thắng	18	2	2005	11 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
60	L64	Lí 3	Đào Hoàng Nam Tiến	29	1	2004	12 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
61	L68	Lí 3	Lương Quang Tùng	19	10	2004	12 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
62	R01	Nga 1	Phan Sơn An	8	10	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
63	R05	Nga 1	Nguyễn Hà Tú Anh	22	3	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
64	R06	Nga 1	Nguyễn Ngọc Thùy Anh	19	7	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
65	R07	Nga 1	Nguyễn Tiến Đức Anh	28	11	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
66	R08	Nga 1	Phan Hà Anh	9	10	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
67	R09	Nga 1	Phùng Trang Anh	29	8	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
68	R10	Nga 1	Đỗ Bảo Châu	4	9	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
69	R11	Nga 1	Hoàng Bảo Châu	19	3	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
70	R12	Nga 1	Nguyễn Lê Bảo Châu	26	7	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
71	R13	Nga 1	Đỗ Phan Quỳnh Chi	17	1	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
72	R14	Nga 1	Đoàn Bảo Chi	6	12	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HDT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HDT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
73	R16	Nga 1	Nguyễn Ngọc Diệp	9	5	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
74	R20	Nga 1	Đàm Trung Hiếu	17	10	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
75	R21	Nga 1	Hà Lê Hoàng	3	1	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
76	R22	Nga 1	Vũ Mai Hương	1	7	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
77	R24	Nga 1	Nguyễn Thị Minh Khuê	26	5	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
78	R26	Nga 2	Tạ Quang Kim	8	2	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
79	R27	Nga 2	Nguyễn Thanh Lâm	31	1	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
80	R28	Nga 2	Bùi Phương Linh	27	10	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
81	R30	Nga 2	Lê Huyền Linh	8	10	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
82	R31	Nga 2	Lê Khánh Linh	3	11	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
83	R32	Nga 2	Lê Khánh Linh	8	3	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
84	R33	Nga 2	Tổng Khánh Linh	15	5	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
85	R39	Nga 2	Nguyễn Trúc Ngân	8	7	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
86	R47	Nga 2	Đoàn Phương Uyên	2	8	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
87	S03	Sinh 1	Nguyễn Hải Anh	7	7	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
88	S09	Sinh 1	Phạm Quốc Đạt	22	8	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
89	S16	Sinh 1	Lê Hương Giang	1	7	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
90	S17	Sinh 1	Nguyễn Đỗ Gia Hân	18	3	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
91	S18	Sinh 1	Trần Thị Bích Hạnh	29	4	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
92	S24	Sinh 1	Trần Thủy Hương	28	10	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
93	S37	Sinh 2	Nguyễn Hương Ly	20	8	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
94	S53	Sinh 3	Vũ Thị Phương	23	11	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
95	S54	Sinh 3	Vũ Hà Tâm	9	1	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
96	S55	Sinh 3	Dương Bá Thiên	11	11	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HDT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HDT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
97	S60	Sinh 3	Nguyễn Hoàng Việt	18	12	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
98	T03	Toán 1	Khuất Thế Anh	24	9	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
99	T04	Toán 1	Nguyễn Bá Hoàng Anh	20	8	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
100	T06	Toán 1	Vũ Đình Tuấn Anh	18	1	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
101	T22	Toán 1	Đoàn Trường Giang	17	2	2005	11 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
102	T26	Toán 2	Nguyễn Trần Ngân Hà	16	2	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
103	T28	Toán 2	Trần Minh Hiền	3	10	2005	11 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
104	T35	Toán 2	Phạm Việt Hoàng	30	7	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
105	T38	Toán 2	Nguyễn Danh Khải	20	4	2005	11 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
106	T41	Toán 2	Nguyễn Trung Kỳ	28	2	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
107	T44	Toán 2	Nguyễn Đình Luật	21	7	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
108	T57	Toán 3	Bùi Minh Thành	22	6	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
109	T69	Toán 3	Đào Cư Tuyền	26	8	2005	11 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
110	T73	Toán 4	Lê Thành Vinh	19	4	2005	11 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
111	U08	Sử 1	Lưu Hoàng Mai Anh	3	4	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
112	U09	Sử 1	Nguyễn Hoàng Anh	27	10	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
113	U11	Sử 1	Trần Kiều Gia Bảo	30	4	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
114	U23	Sử 1	Lê Trung Hiếu	7	7	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
115	U25	Sử 2	Trần Như Hoa	10	4	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
116	U26	Sử 2	Đình Minh Hoàng	28	7	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
117	U27	Sử 2	Lê Việt Hùng	12	5	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
118	U30	Sử 2	Đào Minh Khuê	6	9	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
119	U33	Sử 2	Chu Quang Lân	8	6	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
120	U37	Sử 2	Lê Ngọc Khánh Linh	25	1	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
121	U50	Sử 3	Vũ Hà Phương	12	12	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
122	U55	Sử 3	Nguyễn Trần Quốc Thái	29	8	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
123	U57	Sử 3	Lưu Thị Anh Thư	27	8	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
124	V03	Văn 1	Lê Vân Anh	29	3	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
125	V13	Văn 1	Phan Trang Anh	7	11	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
126	V15	Văn 1	Trịnh Thị Tuyết Anh	6	12	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
127	V24	Văn 1	Nguyễn Thùy Dung	22	11	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
128	V25	Văn 2	Lê Thùy Dương	24	7	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
129	V37	Văn 2	Đào Ngọc Huyền	6	1	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
130	V43	Văn 2	Đặng Thùy Linh	23	1	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
131	V50	Văn 3	Nguyễn Thùy Linh	22	9	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
132	V90	Văn 4	Nguyễn Thị Thu Trang	9	3	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
133	V92	Văn 4	Kiều Hoàng Việt Trinh	27	6	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
134	D36	Địa 2	Nguyễn Thảo My	4	7	2005	11A2	Địa lí	02 - Chu Văn An	Phổ thông Dân tộc Nội trú	Ba Vì
135	V41	Văn 2	Nguyễn Thu Huyền	31	10	2004	12A7	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	Thanh Oai A	Thanh Oai
136	U29	Sử 2	Vương Nguyễn Tuấn Khanh	5	1	2004	12D0	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THCS & THPT Lê Quý Đôn	Nam TL
137	E05	Anh 1	Nguyễn Phương Anh	25	11	2004	12D	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THCS & THPT M.V. LÔMÔNÔXÔP	Nam TL
138	V71	Văn 3	Đỗ Thị Minh Nguyệt	31	3	2004	12D5	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THCS&THPT Nguyễn Bình Khiêm	Cầu Giấy
139	S01	Sinh 1	Vương Quốc An	19	8	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THCS&THPT Nguyễn Siêu	Cầu Giấy
140	D10	Địa 1	Bùi Thành Công	4	4	2005	11N2	Địa lí	02 - Chu Văn An	THCS&THPT Nguyễn Tất Thành	Cầu Giấy
141	D12	Địa 1	Nguyễn Tùng Dương	18	9	2004	12D4	Địa lí	02 - Chu Văn An	THCS&THPT Nguyễn Tất Thành	Cầu Giấy
142	H24	Hóa 1	Cao Xuân Hùng	22	1	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THCS&THPT Nguyễn Tất Thành	Cầu Giấy
143	L39	Lí 2	Trần Xuân Lộc	19	2	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THCS&THPT Nguyễn Tất Thành	Cầu Giấy
144	S25	Sinh 2	Đào Xuân Huy	14	12	2005	11A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THCS&THPT Nguyễn Tất Thành	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2**

*Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).*

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
145	E57	Anh 3	Trần Ngọc Diệu Vi	24	3	2004	12A3	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THCS-THPT NEWTON	Bắc TL
146	L34	Lí 2	Nguyễn An Khang	2	12	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ba Vì	Ba Vì
147	L38	Lí 2	Phạm Ngọc Khánh	21	2	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Bắc Thăng Long	Đông Anh
148	V29	Văn 2	Lê Minh Hà	23	1	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Bắc Thăng Long	Đông Anh
149	V48	Văn 2	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	27	10	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Bắc Thăng Long	Đông Anh
150	U43	Sử 2	Phùng Hồng Ngọc	10	12	2004	12A2	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Bất Bạt	Ba Vì
151	V76	Văn 4	Chu Thị Phương	12	1	2004	12A2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Bất Bạt	Ba Vì
152	V77	Văn 4	Lê Thị Mai Phương	5	12	2004	12A4	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Bất Bạt	Ba Vì
153	D02	Địa 1	Khổng Tú Anh	25	1	2004	12A9	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	Gia Lâm
154	S26	Sinh 2	Nguyễn Khánh Huyền	24	9	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	Gia Lâm
155	S33	Sinh 2	Lưu Khánh Linh	17	8	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	Gia Lâm
156	V93	Văn 4	Nguyễn Xuân Trường	9	1	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Cao Bá Quát - Quốc Oai	Quốc Oai
157	D38	Địa 2	Trần Bích Ngọc	18	11	2004	12A6	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Cổ Loa	Đông Anh
158	H02	Hóa 1	Nguyễn Tiến An	17	09	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Cổ Loa	Đông Anh
159	H20	Hóa 1	Phạm Duy Hiền	03	08	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Cổ Loa	Đông Anh
160	H48	Hóa 2	Hoàng Ngọc Minh Quang	04	09	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Cổ Loa	Đông Anh
161	T47	Toán 2	Bùi Nhật Minh	30	07	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Cổ Loa	Đông Anh
162	U04	Sử 1	Hoàng Thủy Anh	19	12	2004	12A5	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Cổ Loa	Đông Anh
163	D06	Địa 1	Vũ Hải Bình	31	12	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
164	D16	Địa 1	Đỗ Thu Hằng	27	5	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
165	D33	Địa 2	Trịnh Yến Linh	19	10	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
166	D34	Địa 2	Nguyễn Lâm Mai	15	9	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
167	D42	Địa 2	Nguyễn Thúy Quỳnh	15	12	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
168	D43	Địa 2	Nguyễn Thanh Tâm	18	11	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
169	D49	Địa 3	Nguyễn Thị Uyển Trân	1	11	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
170	E03	Anh 1	Bùi Đoàn Mỹ Anh	10	10	2004	12 Anh	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
171	E23	Anh 1	Nguyễn Duy Hưng	29	1	2005	11 Anh	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
172	E34	Anh 2	Phạm Quỳnh Mai	17	1	2004	12 Anh	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
173	E50	Anh 3	Trần Hà Thu	18	1	2005	11 Anh	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
174	E51	Anh 3	Ngô Kỳ Khánh Thu	26	1	2005	11 Anh	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
175	E53	Anh 3	Nguyễn Thị Anh Thu	16	2	2005	11 Anh	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
176	F02	Pháp 1	Lưu Tuấn Anh	18	7	2004	12 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
177	F03	Pháp 1	Vương Thúy Anh	1	11	2004	12 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
178	F09	Pháp 1	Nguyễn Tuấn Dũng	16	4	2005	11 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
179	F11	Pháp 1	Phạm Hoàng Hải	10	10	2004	12 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
180	F13	Pháp 1	Lê Nguyễn Bảo Hân	2	5	2005	11 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
181	F17	Pháp 1	Bùi Khánh Lam	8	11	2004	12 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
182	F18	Pháp 1	Lê Hà Phương Linh	17	12	2005	11 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
183	F20	Pháp 1	Nguyễn Vũ Khánh Linh	23	8	2004	12 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
184	F21	Pháp 1	Phạm Khánh Linh	14	5	2004	12 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
185	F22	Pháp 1	Đoàn Hải Long	24	6	2004	12 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
186	F26	Pháp 2	Nguyễn Hà My	6	9	2005	11 Pháp	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
187	F31	Pháp 2	Hoàng Tùng Phương	6	3	2005	11 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
188	F35	Pháp 2	Nguyễn Khánh Toàn	18	8	2005	11 Song ngữ	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
189	H19	Hóa 1	Hà Minh Hiền	25	1	2005	11 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
190	H27	Hóa 2	Nguyễn Quang Huy	16	6	2004	12 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
191	H41	Hóa 2	Kiều Duy Mạnh	13	9	2005	11 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
192	H46	Hóa 2	Nguyễn Minh Phương	12	10	2004	12 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
193	H49	Hóa 3	Nguyễn Minh Tâm	19	12	2005	11 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
194	H59	Hóa 3	Nguyễn Ngọc Tuấn	20	10	2005	11 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
195	I02	Tin 1	Vũ Tiến An	22	11	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
196	I07	Tin 1	Đỗ Trần Gia Bách	28	9	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
197	I08	Tin 1	Nguyễn Gia Bách	22	2	2006	10 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
198	I09	Tin 1	Nguyễn Tiến Bách	17	11	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
199	I21	Tin 2	Tạ Tuấn Hải	1	3	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
200	I29	Tin 2	Quách Thanh Hưng	31	7	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
201	I37	Tin 3	Âu Trung Phong	27	7	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
202	I38	Tin 3	Vũ Cao Phong	14	3	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
203	I40	Tin 3	Võ Hồng Quang	14	2	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
204	I47	Tin 3	Lê Huỳnh Tú	6	10	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
205	I49	Tin 3	Kiều Sơn Tùng	10	4	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
206	L02	Lí 1	Nguyễn Xuân Bình An	15	2	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
207	L05	Lí 1	Lê Đức Nhật Anh	16	7	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
208	L29	Lí 2	Bùi Mạnh Hưng	6	1	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
209	L30	Lí 2	Lê Gia Huy	9	12	2005	11 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
210	L41	Lí 2	Biện Lê Minh	7	12	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
211	L49	Lí 3	Đỗ Minh Nguyệt	22	6	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
212	L54	Lí 3	Phạm Đỗ Hồng Phúc	16	2	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
213	L60	Lí 3	Lê Cao Thái	16	6	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
214	L65	Lí 3	Lê Ngọc Tiệp	27	9	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
215	S05	Sinh 1	Nguyễn Minh Anh	21	11	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
216	S06	Sinh 1	Phạm Hương Quỳnh Anh	10	8	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
217	S15	Sinh 1	Lê Đức Duy	12	1	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
218	S20	Sinh 1	Phạm Minh Hiếu	9	1	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
219	S28	Sinh 2	Khổng Mạnh Khang	2	1	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
220	S29	Sinh 2	Nguyễn An Khanh	26	8	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
221	S34	Sinh 2	Nguyễn Hà Linh	15	2	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
222	S35	Sinh 2	Phạm Bằng Linh	27	4	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
223	S43	Sinh 2	Nguyễn Diệu My	10	12	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
224	S51	Sinh 3	Nguyễn Hà Phương	15	12	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
225	S52	Sinh 3	Sầm Thế Phương	29	7	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
226	S58	Sinh 3	Lê Thanh Tùng	1	11	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
227	S59	Sinh 3	Lê Thanh Vân	16	10	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
228	T05	Toán 1	Thân Việt Anh	10	7	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
229	T15	Toán 1	Nguyễn Mạnh Đức	24	11	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
230	T17	Toán 1	Nguyễn Tuấn Dũng	27	4	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
231	T18	Toán 1	Trần Quốc Dũng	18	12	2005	11 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
232	T37	Toán 2	Nguyễn Lê Quốc Hưng	30	11	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
233	T59	Toán 3	Đinh Phương Thảo	21	9	2005	11 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
234	T68	Toán 3	Nguyễn Anh Tuấn	2	12	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
235	U01	Sử 1	Bạch Phan Ngân An	9	3	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
236	U05	Sử 1	Lê Nhật Anh	25	7	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
237	U14	Sử 1	Đặng Mai Chi	2	7	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
238	U28	Sử 2	Nguyễn Khánh Huyền	27	12	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
239	U42	Sử 2	Phạm Duy Nam	18	1	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
240	U44	Sử 2	Nguyễn Khôi Nguyên	26	9	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HDT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HDT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
241	U45	Sử 2	Nguyễn Đăng Phong	15	7	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
242	U47	Sử 2	Nguyễn Tuệ Phương	11	11	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
243	U48	Sử 2	Nguyễn Hà Phương	6	2	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
244	U61	Sử 3	Đinh Thị Hiền Trang	28	4	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
245	U62	Sử 3	Nguyễn Quỳnh Trang	13	12	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
246	V18	Văn 1	Đặng Thái Bình	18	10	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
247	V28	Văn 2	Đoàn Ngân Giang	25	1	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
248	V31	Văn 2	Lê Ngọc Hiền	17	12	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
249	V62	Văn 3	Nguyễn Nữ Nguyệt Minh	29	10	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
250	V73	Văn 4	Nguyễn Trang Nhi	30	12	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
251	V74	Văn 4	Trần Bình Nhi	16	8	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
252	V75	Văn 4	Tạ Duy Phong	12	4	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
253	V85	Văn 4	Nguyễn Phương Thảo	5	9	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
254	V86	Văn 4	Ngô Anh Thơ	25	1	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chu Văn An	Tây Hồ
255	T49	Toán 3	Đỗ Quang Minh	19	7	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Cầu Giấy
256	T60	Toán 3	Nguyễn Hoàng Đàm Thuyên	4	5	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Cầu Giấy
257	T66	Toán 3	Nguyễn Hoàng Trung	13	9	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Cầu Giấy
258	T74	Toán 4	Nguyễn Thành Vinh	5	3	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Cầu Giấy
259	U12	Sử 1	Khuất Nguyễn Bảo Châu	20	4	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam	Cầu Giấy
260	C01	Trung 1	Bùi Ngọc Quỳnh Anh	24	5	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
261	C02	Trung 1	Nguyễn Diệu Anh	11	2	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
262	C03	Trung 1	Nguyễn Minh Chi	12	3	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
263	C04	Trung 1	Lưu Gia Định	10	8	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
264	C05	Trung 1	Lương Tuấn Duy	17	11	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2**

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày **12/01/2022** ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**) ; HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
265	C06	Trung 1	Vũ Gia Hân	24	10	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
266	C07	Trung 1	Dương Mỹ Hằng	15	9	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
267	C08	Trung 1	Trần Nguyễn Minh Hiền	18	12	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
268	C09	Trung 1	Vũ Thu Hiền	25	1	2004	12 Địa	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
269	C10	Trung 1	Nguyễn Minh Hiền	4	12	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
270	C11	Trung 1	Phạm Bùi Dương Huy	30	7	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
271	C12	Trung 1	Nguyễn Gia Khánh	11	7	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
272	C13	Trung 1	Đặng Vân Kim	11	7	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
273	C14	Trung 1	Lương Gia Linh	30	10	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
274	C15	Trung 1	Nguyễn Thị Mỹ Linh	22	8	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
275	C16	Trung 1	Nguyễn Khánh Linh	17	8	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
276	C17	Trung 1	Nhâm Hiền Linh	29	7	2005	11 Văn	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
277	C18	Trung 1	Nguyễn Thế Long	6	1	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
278	C19	Trung 1	Nguyễn Diệu Ly	16	5	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
279	C20	Trung 1	Đặng Vũ Ngọc Mai	15	7	2005	11 Sử	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
280	C21	Trung 1	Trần Ngọc Minh	30	6	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
281	C22	Trung 1	Đào Hạnh Trang	12	7	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
282	C23	Trung 1	Trần Hiền Trang	5	4	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
283	C24	Trung 1	Vũ Ngọc Phương Uyên	7	5	2005	11 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
284	C25	Trung 1	Dương Thuận Vy	7	10	2004	12 Trung	Tiếng Trung	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
285	D03	Địa 1	Nguyễn Phương Anh	26	10	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
286	D07	Địa 1	Tô Bảo Châu	23	11	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
287	D11	Địa 1	Nguyễn Kim Dung	13	10	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
288	D13	Địa 1	Nguyễn Hà Thu Giang	30	7	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

*Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).*

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
289	D17	Địa 1	Nguyễn Minh Hạo	20	12	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
290	D21	Địa 1	Quản Thiện Hưng	27	4	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
291	D25	Địa 2	Nguyễn Ngọc Liên	29	7	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
292	D26	Địa 2	Mai Khánh Linh	19	10	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
293	D28	Địa 2	Nguyễn Thuỳ Linh	27	3	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
294	D30	Địa 2	Nguyễn Hoàng Mỹ Linh	31	10	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
295	D41	Địa 2	Đoàn An Quân	23	7	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
296	D46	Địa 2	Vũ Lê Minh Thảo	1	1	2005	11 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
297	D48	Địa 2	Phạm Đức Tiến	15	6	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
298	D53	Địa 3	Phạm Bảo Vân	12	10	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
299	E01	Anh 1	Đỗ Thuận An	12	6	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
300	E04	Anh 1	Nguyễn Quý Anh	24	7	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
301	E07	Anh 1	Nguyễn Minh Anh	2	3	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
302	E10	Anh 1	Nguyễn Thanh Bình	22	5	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
303	E11	Anh 1	Trần Minh Châu	22	4	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
304	E12	Anh 1	Nguyễn Thành Đạt	16	11	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
305	E14	Anh 1	Nguyễn Phú Minh Đức	14	11	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
306	E15	Anh 1	Nguyễn Hải Dương	23	2	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
307	E16	Anh 1	Dương Nghiệp Duy	29	9	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
308	E18	Anh 1	Phạm Việt Giang	25	9	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
309	E19	Anh 1	Bùi Nguyễn Ngân Hà	12	12	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
310	E20	Anh 1	Nguyễn Ngân Hà	3	2	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
311	E21	Anh 1	Nguyễn Trọng Hiếu	8	6	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
312	E24	Anh 1	Nguyễn Duy Nhật Huy	9	9	2005	11A2	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

*Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).*

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
313	E26	Anh 2	Phan Trường Anh Khôi	10	11	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
314	E27	Anh 2	Đặng Trần Bảo Khuê	3	11	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
315	E28	Anh 2	Đỗ Bình Kiệt	16	2	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
316	E29	Anh 2	Nguyễn Mai Linh	16	6	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
317	E30	Anh 2	Nguyễn Thảo Linh	25	12	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
318	E32	Anh 2	Nguyễn Lê Lộc	6	4	2004	12A2	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
319	E33	Anh 2	Bùi Phan Thanh Mai	21	4	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
320	E35	Anh 2	Phạm Tuấn Nhật Minh	16	12	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
321	E36	Anh 2	Khúc Trà My	6	11	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
322	E37	Anh 2	Lê Quỳnh Nga	22	2	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
323	E38	Anh 2	Phạm Thái Ngân	16	1	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
324	E39	Anh 2	Nguyễn Linh Nhi	29	3	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
325	E40	Anh 2	Bùi Duy Ninh	24	4	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
326	E41	Anh 2	Nguyễn Hà Phong	26	2	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
327	E42	Anh 2	Nguyễn Đức Dương Phong	19	2	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
328	E43	Anh 2	Ngô Thị Minh Phương	15	8	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
329	E45	Anh 2	Nguyễn Tú Quyên	6	10	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
330	E48	Anh 2	Trương Vi Thảo	26	6	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
331	E49	Anh 3	Phạm Bảo Thu	28	8	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
332	E54	Anh 3	Ngô Sơn Tùng	2	1	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
333	E55	Anh 3	Nguyễn Hữu Minh Tùng	23	7	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
334	E56	Anh 3	Nguyễn Thảo Vân	9	5	2005	11A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
335	E59	Anh 3	Trần Hữu Minh Vương	24	8	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
336	E60	Anh 3	Nguyễn Hoàn Vy	21	4	2004	12A1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
337	F04	Pháp 1	Nguyễn Bảo Châu	28	8	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
338	F05	Pháp 1	Nguyễn Ngọc Châu	28	8	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
339	F06	Pháp 1	Trần Minh Châu	26	5	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
340	F07	Pháp 1	Trần Khánh Chi	8	7	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
341	F08	Pháp 1	Đặng Hoàng Dung	31	7	2004	12P1	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
342	F10	Pháp 1	Bùi Meucci Giorgio	23	6	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
343	F12	Pháp 1	Hoàng Ngọc Bảo Hân	23	11	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
344	F15	Pháp 1	Trần Vương Thành Khôi	4	8	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
345	F16	Pháp 1	Bùi Minh Khuê	19	9	2005	11P1	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
346	F24	Pháp 1	Nguyễn Ngọc Tú Minh	9	4	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
347	F25	Pháp 2	Nguyễn Đăng Minh	31	12	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
348	F27	Pháp 2	Trần Hà My	18	4	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
349	F28	Pháp 2	Trần Minh Ngọc	14	1	2004	12P1	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
350	F29	Pháp 2	Lý Phương Nhi	25	9	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
351	F30	Pháp 2	Nguyễn Đan Nhi	22	4	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
352	F34	Pháp 2	Nguyễn Anh Thư	5	8	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
353	F36	Pháp 2	Vũ Khánh Vân	26	9	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
354	F37	Pháp 2	Nguyễn Vũ Khôi Việt	21	11	2005	11P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
355	F38	Pháp 2	Lê Quang Vinh	29	6	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
356	F40	Pháp 2	Mạc Tường Vy	24	2	2004	12P2	Tiếng Pháp	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
357	H03	Hóa 1	Phạm Thái An	26	12	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
358	H07	Hóa 1	Nguyễn Hoàng Anh	21	12	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
359	H08	Hóa 1	Phan Hà Anh	25	3	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
360	H09	Hóa 1	Nguyễn Trung Bách	6	11	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

*Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).*

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
361	H10	Hóa 1	Phạm Gia Bảo	2	12	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
362	H15	Hóa 1	Lê Công Mạnh Đức	26	12	2006	10 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
363	H16	Hóa 1	Nguyễn Trí Đức	18	5	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
364	H26	Hóa 2	Ngô Quốc Huy	11	3	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
365	H28	Hóa 2	Nguyễn Đăng Huy	31	7	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
366	H32	Hóa 2	Ngô Huy Đăng Khoa	1	4	2006	10 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
367	H33	Hóa 2	Trần Đăng Khôi	26	11	2006	10 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
368	H36	Hóa 2	Trần Trung Kiên	20	1	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
369	H37	Hóa 2	Nguyễn Viết Lân	6	9	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
370	H43	Hóa 2	Hán Minh Ngọc	11	7	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
371	H44	Hóa 2	Nguyễn Khắc Hải Nguyên	12	4	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
372	H45	Hóa 2	Nguyễn Tiến Phong	5	1	2004	12 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
373	H47	Hóa 2	Trịnh Hà Phương	21	7	2005	11 Hóa 2	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
374	H50	Hóa 3	Nguyễn Trọng Tấn	24	3	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
375	H58	Hóa 3	Nguyễn Minh Tuấn	9	7	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
376	H61	Hóa 3	Trần Xuân Tùng	3	1	2006	10 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
377	H62	Hóa 3	Nguyễn Thành Khánh Vy	18	6	2005	11 Hóa 1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
378	I04	Tin 1	Lê Đức Anh	27	6	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
379	I05	Tin 1	Nguyễn Đức Anh	11	5	2006	10 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
380	I10	Tin 1	Nguyễn Gia Bảo	20	7	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
381	I11	Tin 1	Lê Huy Châu	13	1	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
382	I12	Tin 1	Đặng Vũ Cường	5	5	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
383	I16	Tin 1	Nguyễn Hoàng Dũng	14	4	2006	10 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
384	I18	Tin 2	Lê Anh Duy	2	6	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
385	I19	Tin 2	Nguyễn Hà Duy	4	3	2004	12 Toán	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
386	I20	Tin 2	Phạm Ninh Giang	25	9	2005	11 Toán 2	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
387	I23	Tin 2	Nguyễn Hoàng Hiếu	14	8	2004	12 Lý 2	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
388	I24	Tin 2	Phạm Minh Hiếu	20	5	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
389	I26	Tin 2	Lê Tuấn Hoàng	7	8	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
390	I30	Tin 2	Nguyễn Đức Huy	29	7	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
391	I33	Tin 2	Nguyễn Đình Minh	14	5	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
392	I36	Tin 3	Đặng Hiếu Nguyên	30	12	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
393	I39	Tin 3	Nguyễn Anh Quân	10	5	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
394	I42	Tin 3	Công Xuân Thành	17	5	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
395	I43	Tin 3	Vũ Nhật Nguyên Thư	25	1	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
396	I45	Tin 3	Trần Hà Trang	2	8	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
397	I46	Tin 3	Nguyễn Thành Trung	29	10	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
398	I48	Tin 3	Phạm Anh Tú	1	8	2004	12 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
399	I51	Tin 3	Đinh Ngọc Tuyền	4	1	2005	11 Tin	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
400	L01	Lí 1	Lê Đức An	30	6	2004	12 lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
401	L03	Lí 1	Đỗ Quỳnh Anh	10	6	2006	10 lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
402	L06	Lí 1	Trần Phương Anh	23	11	2005	11 Lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
403	L08	Lí 1	Giang Khánh Chi	8	2	2004	12 Lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
404	L09	Lí 1	Giang Khánh Chi	8	2	2004	12 lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
405	L10	Lí 1	Đinh Trần Hải Chiến	27	3	2004	12 lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
406	L14	Lí 1	Vũ Thành Đạt	15	12	2004	12 Lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
407	L15	Lí 1	Nguyễn Mạnh Đức	7	6	2004	12 lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
408	L18	Lí 1	Trần Đình Dũng	29	11	2004	12 lý 1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
409	L31	Lí 2	Nguyễn Hoàng Huy	20	11	2005	11 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
410	L42	Lí 2	Bùi Gia Nhật Minh	3	6	2005	11 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
411	L46	Lí 2	Hoàng Hà My	24	3	2005	11 Lý 2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
412	L47	Lí 2	Ngô Hoàng Nam	26	7	2004	12 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
413	L51	Lí 3	Chu Tuấn Phong	15	7	2005	11 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
414	L52	Lí 3	Nguyễn Mạnh Phong	15	2	2004	12 lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
415	L57	Lí 3	Trần Minh Quang	31	1	2005	11 Lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
416	L62	Lí 3	Lê Thành	26	10	2004	12 lý 1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
417	R02	Nga 1	Hoàng Thị Tố Anh	24	3	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
418	R03	Nga 1	Khổng Phạm Minh Anh	19	6	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
419	R04	Nga 1	Ngô Huyền Anh	30	8	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
420	R15	Nga 1	Lê Yến Chi	3	1	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
421	R17	Nga 1	Phùng Thanh Hà	15	1	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
422	R18	Nga 1	Trần Ngọc Hà	29	9	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
423	R19	Nga 1	Phạm Minh Hạnh	16	9	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
424	R23	Nga 1	Nguyễn Minh Khuê	13	6	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
425	R25	Nga 1	Phạm Doãn Kiên	21	8	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
426	R29	Nga 2	Lê Phương Linh	27	11	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
427	R34	Nga 2	Trịnh Phương Linh	25	3	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
428	R35	Nga 2	Nguyễn Ngọc Chi Mai	21	12	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
429	R36	Nga 2	Nguyễn Huyền Mai	21	8	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
430	R37	Nga 2	Nguyễn Thị Hiểu Minh	3	5	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
431	R38	Nga 2	Trương Tuấn Minh	19	3	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
432	R40	Nga 2	Hữu Phúc An Nguyễn	1	2	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2**

*Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).*

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
433	R41	Nga 2	Trần Thị Thu Phương	16	1	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
434	R42	Nga 2	Đào Phúc Anh Thư	11	8	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
435	R43	Nga 2	Nguyễn Thanh Trà	12	7	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
436	R44	Nga 2	Đặng Bảo Trâm	3	7	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
437	R45	Nga 2	Đỗ Ngọc Bảo Trâm	27	3	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
438	R46	Nga 2	Đậu Xuân Tuyền	8	9	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
439	R48	Nga 2	Trần Phương Uyên	27	10	2005	11 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
440	R49	Nga 2	Đinh Thanh Vân	26	12	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
441	R50	Nga 2	Đoàn Khuê Vân	24	12	2004	12 Nga	Tiếng Nga	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
442	S02	Sinh 1	Hoàng Huy Anh	14	6	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
443	S08	Sinh 1	Nguyễn Hiền Chi	20	3	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
444	S13	Sinh 1	Nguyễn Quốc Thái Dương	2	12	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
445	S22	Sinh 1	Phạm Quỳnh Hương	14	12	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
446	S30	Sinh 2	Đào Mai Khuê	17	3	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
447	S31	Sinh 2	Nghiêm Đan Lam	16	8	2004	12H2	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
448	S39	Sinh 2	Nguyễn Hoài Minh	8	6	2004	12 Lý 2	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
449	S40	Sinh 2	Phạm Ngọc Minh	2	10	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
450	S42	Sinh 2	Lê Hà My	10	8	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
451	S44	Sinh 2	Lê Trần Lê Na	28	7	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
452	S46	Sinh 2	Trần Hà Ngân	11	10	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
453	T01	Toán 1	Cao Thúy An	15	11	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
454	T08	Toán 1	Trần Việt Bách	2	2	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
455	T09	Toán 1	Nguyễn Đức Bình	19	11	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
456	T25	Toán 2	Nguyễn Như Giáp	17	6	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
457	T27	Toán 2	Đặng Đình Hải	15	7	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
458	T29	Toán 2	Đỗ Trần Trung Hiếu	31	7	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
459	T31	Toán 2	Phạm Minh Hiếu	15	4	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
460	T32	Toán 2	Trần Ngọc Hiếu	9	12	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
461	T43	Toán 2	Đào Phúc Long	10	9	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
462	T48	Toán 2	Bùi Lê Nhật Minh	1	6	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
463	T50	Toán 3	Nguyễn Ngọc Minh	30	1	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
464	T51	Toán 3	Phạm Tuấn Minh	14	12	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
465	T52	Toán 3	Trần Hoàng Nam	23	8	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
466	T53	Toán 3	Nguyễn Trọng Phan	6	5	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
467	T55	Toán 3	Nguyễn Lê Quân	31	1	2005	11T2	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
468	T61	Toán 3	Ngô Hà Trang	16	2	2005	11T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
469	T65	Toán 3	Đặng Minh Trung	14	1	2004	12 Toán 1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
470	T72	Toán 3	Lê Xuân Việt	6	2	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
471	T75	Toán 4	Lê Đức Anh Vũ	1	7	2004	12T1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
472	U02	Sử 1	Nguyễn Thu An	20	9	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
473	U16	Sử 1	Nguyễn Ngọc Hà Chi	25	12	2006	10 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
474	U31	Sử 2	Lê Ngọc Minh Khuê	25	12	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
475	U35	Sử 2	Đào Khánh Linh	5	5	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
476	U36	Sử 2	Đỗ Ngọc Linh	9	7	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
477	U38	Sử 2	Nguyễn Khánh Linh	3	1	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
478	U58	Sử 3	Phạm Bảo Thư	21	10	2006	10 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
479	U64	Sử 3	Nguyễn Thế Hoàng Tùng	10	3	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
480	V22	Văn 1	Nguyễn Thái Hoàng Đan	11	2	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
481	V26	Văn 2	Phan Bạch Dương	4	4	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
482	V44	Văn 2	Lê Khánh Linh	15	1	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
483	V45	Văn 2	Lê Khánh Linh	10	7	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
484	V46	Văn 2	Lê Khánh Linh	15	1	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
485	V64	Văn 3	Đỗ Huyền My	26	12	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
486	V87	Văn 4	Trần Minh Thư	9	4	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
487	V91	Văn 4	Trần Hà Trang	4	11	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chuyên Hà Nội Amsterdam	Cầu Giấy
488	U03	Sử 1	Trần Thái An	19	4	2004	12	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
489	U19	Sử 1	Lê Ánh Dương	25	11	2004	12	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Chuyên Nguyễn Huệ	Hà Đông
490	L40	Lí 2	Nguyễn Thành Long	4	10	2004	12A5	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Chương Mỹ A	Chương Mỹ
491	D22	Địa 1	Nguyễn Thị Mai Hương	18	9	2004	12A2	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Dương Xá	Gia Lâm
492	S36	Sinh 2	Trương Khánh Linh	20	10	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Dương Xá	Gia Lâm
493	S48	Sinh 2	Nguyễn Thị Thanh Nhân	3	4	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Dương Xá	Gia Lâm
494	T12	Toán 1	Nguyễn Thành Đạt	23	4	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Dương Xá	Gia Lâm
495	V36	Văn 2	Nguyễn Thu Hường	10	6	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Dương Xá	Gia Lâm
496	H57	Hóa 3	Hoàng Mạnh Tuấn	7	10	2004	12C	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đa Phúc	Sóc Sơn
497	U54	Sử 3	Nguyễn Thanh Tâm	17	8	2004	12D	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Đa Phúc	Sóc Sơn
498	V80	Văn 4	Trần Ngọc Quyên	14	7	2004	12D	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đa Phúc	Sóc Sơn
499	D52	Địa 3	Đào Phi Trường	3	9	2004	12A5	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Đan Phượng	Đan Phượng
500	H12	Hóa 1	Lê Văn Chuyền	11	6	2004	12A2	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đan Phượng	Đan Phượng
501	S07	Sinh 1	Nguyễn Đăng Ngọc Bảo	20	10	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đan Phượng	Đan Phượng
502	T11	Toán 1	Bùi Hoàng Tiến Đạt	21	4	2004	12A2	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đan Phượng	Đan Phượng
503	V84	Văn 4	Lê Vân Thanh	17	7	2004	12D02	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đào Duy Từ	Thanh Xuân
504	D55	Địa 3	Nguyễn Thảo Vy	20	2	2004	12D1	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Đoàn Thị Điểm	Bắc TL

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
505	U53	Sử 3	Nguyễn Thị Thu Tâm	12	2	2004	12A3	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Đông Anh	Đông Anh
506	V83	Văn 4	Hàn Thị Xuân Thanh	6	9	2004	12D7	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đống Đa	Đống Đa
507	D50	Địa 3	Nguyễn Thùy Trang	12	11	2004	12D7	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Đông Mỹ	Thanh Trì
508	U51	Sử 3	Lê Diễm Quỳnh	17	4	2004	12D2	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Đông Mỹ	Thanh Trì
509	H22	Hóa 1	Nguyễn Duy Hoàng	22	9	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đồng Quan	Phú Xuyên
510	L43	Lí 2	Doãn Đức Minh	5	11	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đồng Quan	Phú Xuyên
511	V94	Văn 4	Lê Thị Thanh Tuyền	6	2	2004	12A11	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Đồng Quan	Phú Xuyên
512	H17	Hóa 1	Nguyễn Thế Giang	29	12	2004	12A2	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hoài Đức A	Hoài Đức
513	H35	Hóa 2	Nguyễn Quang Trung Kiên	5	9	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hoài Đức A	Hoài Đức
514	L56	Lí 3	Nguyễn Khắc Quang	17	6	2004	12A6	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hoài Đức A	Hoài Đức
515	L63	Lí 3	Nguyễn Kim Thảo	26	1	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hoài Đức A	Hoài Đức
516	E09	Anh 1	Đặng Nhật Bình	24	10	2004	12A10	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Hoài Đức B	Hoài Đức
517	V53	Văn 3	Tạ Phương Linh	29	4	2004	12A9	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hoài Đức B	Hoài Đức
518	V97	Văn 4	Phạm Hải Yến	13	6	2004	12A3	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hoàng Văn Thụ	Hoàng Mai
519	T71	Toán 3	Đinh Văn Phạm Việt	18	4	2005	11A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hồng Thái	Đan Phượng
520	V21	Văn 1	Phạm Văn Cương	23	8	2004	12A3	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Hồng Thái	Đan Phượng
521	D54	Địa 3	Vũ Thị Thảo Vân	2	5	2004	12A5	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Hợp Thanh	Mỹ Đức
522	U59	Sử 3	Vũ Văn Thụ	17	9	2004	12A5	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Hợp Thanh	Mỹ Đức
523	D45	Địa 2	Tạ Thị Phương Thảo	26	5	2004	12C	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Kim Anh	Sóc Sơn
524	V12	Văn 1	Phan Hoàng Phương Anh	7	10	2004	12C	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Kim Anh	Sóc Sơn
525	L07	Lí 1	Trần Bảo Anh	4	10	2004	12A11	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Kim Liên	Hai Bà Trưng
526	S32	Sinh 2	Nhâm Phương Liên	18	8	2004	12A2	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Kim Liên	Hai Bà Trưng
527	U32	Sử 2	Nguyễn Minh Khuê	8	12	2004	12A5	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Kim Liên	Hai Bà Trưng
528	V40	Văn 2	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	10	1	2004	12A13	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Kim Liên	Hai Bà Trưng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
529	V47	Văn 2	Nguyễn Thùy Linh	12	11	2004	12A13	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Kim Liên	Hai Bà Trưng
530	V55	Văn 3	Trần Thị Hồng Loan	26	6	2004	12A13	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Lê Lợi	Hà Đông
531	U52	Sử 3	Trương Thị Như Quỳnh	27	11	2004	12D2	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Lê Quý Đôn - Đống Đa	Đống Đa
532	V82	Văn 4	Đông Lan Thanh	8	4	2004	12D7	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Lê Quý Đôn - Đống Đa	Đống Đa
533	D32	Địa 2	Trần Thùy Y Linh	28	10	2004	12D1	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Lê Quý Đôn - Hà Đông	Hà Đông
534	E31	Anh 2	Trương Thuỳ Linh	16	1	2004	12D1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Lê Quý Đôn - Hà Đông	Hà Đông
535	D47	Địa 2	Đào Thị Minh Thư	11	3	2004	12B	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Liên Hà	Đông Anh
536	U56	Sử 3	Nguyễn Phương Thảo	26	12	2004	12D1.1	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Liên Hà	Đông Anh
537	V68	Văn 3	Bùi Đức Ngọc	4	9	2004	12A10	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Lý Thường Kiệt	Long Biên
538	V72	Văn 3	Nguyễn Thị Yến Nhi	7	12	2004	12A9	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Lý Thường Kiệt	Long Biên
539	T20	Toán 1	Nguyễn Quốc Được	11	8	2004	12A01	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Mê Linh	Mê Linh
540	V30	Văn 2	Nguyễn Thị Thu Hiền	24	8	2004	12A10	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Mê Linh	Mê Linh
541	V04	Văn 1	Lê Ngọc Anh	9	8	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Minh Quang	Ba Vì
542	L45	Lí 2	Nguyễn Bình Minh	03	10	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Mỹ Đức A	Mỹ Đức
543	T56	Toán 3	Nguyễn Hữu Sỹ	09	05	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Mỹ Đức A	Mỹ Đức
544	V20	Văn 1	Trần Minh Chi	28	10	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Mỹ Đức A	Mỹ Đức
545	V69	Văn 3	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	21	05	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Mỹ Đức A	Mỹ Đức
546	D44	Địa 2	Nguyễn Phương Thảo	22	3	2004	12D1	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Ngọc Hồi	Thanh Trì
547	L70	Lí 3	Nguyễn Hoàng Việt	5	8	2004	12A2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Hồi	Thanh Trì
548	S11	Sinh 1	Đặng Thùy Dương	5	6	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Hồi	Thanh Trì
549	U49	Sử 3	Trần Mai Phương	8	1	2004	12D2	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Ngọc Hồi	Thanh Trì
550	V66	Văn 3	Hoàng Thúy Nga	19	2	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Hồi	Thanh Trì
551	L24	Lí 1	Đỗ Trung Hiếu	7	12	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Tảo	Phúc Thọ
552	L44	Lí 2	Nguyễn Đắc Tuấn Minh	8	6	2004	12A2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Tảo	Phúc Thọ

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HDT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HDT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
553	S10	Sinh 1	Dương Khắc Đức	6	7	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Tảo	Phúc Thọ
554	U41	Sử 2	Nguyễn Thị Lương	4	4	2004	12D1	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Ngọc Tảo	Phúc Thọ
555	V35	Văn 2	Nguyễn Thị Thu Hương	25	5	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Tảo	Phúc Thọ
556	V58	Văn 3	Phí Thị Phương Mai	22	4	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngọc Tảo	Phúc Thọ
557	V11	Văn 1	Nguyễn Minh Anh	30	11	2004	12A5	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngô Gia Tự	Hà Đông
558	D39	Địa 2	Chu Uyên Như	21	8	2004	12A2	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Ngô Quyền - Ba Vì	Ba Vì
559	S50	Sinh 3	Trần Phan Hồng Phúc	19	4	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngô Quyền - Ba Vì	Ba Vì
560	T10	Toán 1	Nguyễn Thành Đạo	10	9	2004	12A2	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngô Quyền - Ba Vì	Ba Vì
561	T46	Toán 2	Phương Thị Tuyết Mai	14	3	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ngô Quyền - Ba Vì	Ba Vì
562	H06	Hóa 1	Lê Thị Yến Anh	18	3	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Du - Thanh Oai	Thanh Oai
563	T21	Toán 1	Lê Đại Dương	8	3	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Du - Thanh Oai	Thanh Oai
564	V32	Văn 2	Trịnh Đức Hiệp	11	1	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Du - Thanh Oai	Thanh Oai
565	L11	Lí 1	Đỗ Thành Đạt	14	10	2004	12A2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Gia Thiều	Long Biên
566	D18	Địa 1	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	14	7	2004	12B15	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc TL
567	D35	Địa 2	Vũ Thị Xuân Mai	22	10	2004	12B11	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc TL
568	L22	Lí 1	Dương Trường Giang	10	2	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc TL
569	L28	Lí 2	Nguyễn Văn Hoàng	30	8	2004	12A2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc TL
570	T63	Toán 3	Vũ Thu Trang	2	8	2004	12A2	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc TL
571	V38	Văn 2	Đoàn Thị Ngọc Huyền	18	7	2004	12B10	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	Bắc TL
572	V01	Văn 1	Nguyễn Thư An	28	3	2004	12A9	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình	Ba Đình
573	V57	Văn 3	Nguyễn Khánh Ly	21	4	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nguyễn Văn Cừ	Gia Lâm
574	T33	Toán 2	Nguyễn Thị Thái Hòa	18	11	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nhân Chính	Thanh Xuân
575	U39	Sử 2	Phạm Ngọc Linh	20	7	2004	12A8	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Nhân Chính	Thanh Xuân
576	U40	Sử 2	Võ Hoàng Khánh Linh	24	11	2004	12A8	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Nhân Chính	Thanh Xuân

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
577	V60	Văn 3	Chu Tuấn Minh	16	5	2004	12A8	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nhân Chính	Thanh Xuân
578	V89	Văn 4	Nguyễn Quỳnh Trang	21	11	2004	12A9	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Nhân Chính	Thanh Xuân
579	V07	Văn 1	Ngô Văn Anh	11	10	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phạm Hồng Thái	Ba Đình
580	V65	Văn 3	Lã Vũ Trà My	4	12	2004	12D8	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phạm Hồng Thái	Ba Đình
581	D08	Địa 1	Nguyễn Linh Chi	25	8	2005	11D4	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
582	D24	Địa 1	Trịnh Gia Khánh	29	1	2005	11D1	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
583	D29	Địa 2	Nguyễn Gia Linh	20	9	2004	12D9	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
584	I15	Tin 1	Lưu Nguyễn Chí Đức	14	11	2004	12A3	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
585	T14	Toán 1	Tạ Hồ Thành Đạt	29	5	2004	12A6	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
586	T16	Toán 1	Trần Hữu Đức	7	10	2004	12A3	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
587	U07	Sử 1	Lưu Mỹ Anh	28	4	2004	12D8	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
588	U34	Sử 2	Đào Phúc Khánh Linh	13	5	2004	12D2	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
589	U60	Sử 3	Nguyễn Phan Mỹ Trân	28	2	2004	12D3	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
590	U63	Sử 3	Trần Thanh Tú	14	10	2004	12D7	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Phan Đình Phùng	Ba Đình
591	S14	Sinh 1	Nguyễn Đình Dương	29	01	2004	12A3	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phan Huy Chú - Đống Đa	Đống Đa
592	V34	Văn 2	Mai Thu Hương	29	11	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phan Huy Chú - Đống Đa	Đống Đa
593	V88	Văn 4	Nông Lưu Bảo Trân	17	06	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phan Huy Chú - Đống Đa	Đống Đa
594	L20	Lí 1	Dương Thành Duy	16	12	2003	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phú Xuyên A	Phú Xuyên
595	L53	Lí 3	Vũ Hồng Phong	18	6	2004	12A2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phú Xuyên A	Phú Xuyên
596	S27	Sinh 2	Nguyễn Quang Khải	3	11	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phú Xuyên A	Phú Xuyên
597	T30	Toán 2	Nguyễn Trung Hiếu	24	8	2004	12A2	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phú Xuyên A	Phú Xuyên
598	V39	Văn 2	Hồ Khánh Huyền	2	4	2004	12A7	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phú Xuyên A	Phú Xuyên
599	L48	Lí 2	Nguyễn Thị Kim Ngân	16	10	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phú Xuyên B	Phú Xuyên
600	S12	Sinh 1	Ngô Thuỳ Dương	13	01	2004	12A6	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phúc Lợi	Long Biên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
601	V61	Văn 3	Hà Tuấn Minh	16	11	2004	12A13	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phúc Lợi	Long Biên
602	D40	Địa 2	Vũ Thị Phong	27	10	2004	12A13	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Phúc Thọ	Phúc Thọ
603	T58	Toán 3	Nguyễn Hữu Thành	14	1	2004	12A8	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất	Thạch Thất
604	V42	Văn 2	Lê Minh Khuê	8	3	2004	12A12	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất	Thạch Thất
605	D20	Địa 1	Hoàng Thị Hoàn	24	1	2004	12A14	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Quảng Oai	Ba Vì
606	H13	Hóa 1	Ngô Quang Cường	21	8	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quảng Oai	Ba Vì
607	S21	Sinh 1	Đỗ Thị Lan Hương	6	4	2004	12A5	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quảng Oai	Ba Vì
608	S49	Sinh 3	Nguyễn Thị Oanh	7	6	2004	12A5	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quảng Oai	Ba Vì
609	U10	Sử 1	Trần Thị Mai Anh	20	6	2004	12A11	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Quảng Oai	Ba Vì
610	D01	Địa 1	Nguyễn Khánh An	20	4	2005	11D5	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Quang Trung - Đống Đa	Đống Đa
611	E44	Anh 2	Phạm Minh Quân	29	5	2004	12D1	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Quang Trung - Đống Đa	Đống Đa
612	U13	Sử 1	Nguyễn Minh Châu	1	10	2004	12D6	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Quang Trung - Đống Đa	Đống Đa
613	U21	Sử 1	Đoàn Thanh Hà	23	11	2004	12D7	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Quang Trung - Đống Đa	Đống Đa
614	V70	Văn 3	Trương Thảo Nguyên	23	11	2004	12D5	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quang Trung - Đống Đa	Đống Đa
615	V10	Văn 1	Nguyễn Vũ Anh	8	12	2004	12D8	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quang Trung - Hà Đông	Hà Đông
616	H29	Hóa 2	Nguyễn Thị Huyền	17	4	2004	12A6	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quốc Oai	Quốc Oai
617	H42	Hóa 2	Tạ Kim Ngân	15	12	2004	12A4	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quốc Oai	Quốc Oai
618	L69	Lí 3	Ngô Đức Uy	19	4	2004	12A6	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quốc Oai	Quốc Oai
619	T42	Toán 2	Nguyễn Ngọc Lễ	4	11	2004	12A6	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quốc Oai	Quốc Oai
620	T64	Toán 3	Nguyễn Đạt Trọng	10	6	2004	12A6	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Quốc Oai	Quốc Oai
621	I13	Tin 1	Lê Đức Cường	28	6	2005	11A4	Tin học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sóc Sơn	Sóc Sơn
622	L59	Lí 3	Trần Văn Sơn	3	8	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sóc Sơn	Sóc Sơn
623	T34	Toán 2	Ngô Lê Hoàng	11	8	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sóc Sơn	Sóc Sơn
624	V59	Văn 3	Nguyễn Hà Mi	27	7	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sóc Sơn	Sóc Sơn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
625	D05	Địa 1	Phan Minh Anh	13	11	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
626	D14	Địa 1	Nguyễn Hương Giang	16	10	2004	12 Địa	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
627	D19	Địa 1	Nguyễn Minh Hoà	17	11	2005	11 Anh	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
628	H21	Hóa 1	Nguyễn Xuân Hiếu	23	5	2004	12 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
629	H23	Hóa 1	Trương Minh Hoàng	22	11	2004	12 Hóa	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
630	L13	Lí 1	Nguyễn Tất Đạt	28	2	2005	11 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
631	L17	Lí 1	Nguyễn Tiến Dũng	3	10	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
632	L19	Lí 1	Vũ Xuân Dũng	17	9	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
633	L21	Lí 1	Khuất Đình Quang Duy	29	9	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
634	L32	Lí 2	Tường Duy Huy	25	11	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
635	L36	Lí 2	Lê Ngọc Khánh	14	12	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
636	L58	Lí 3	Trần Phúc Sơn	24	12	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
637	L66	Lí 3	Dương Huyền Trang	16	2	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
638	L67	Lí 3	Vũ Anh Tuấn	8	2	2004	12 Lý	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
639	S19	Sinh 1	Trương Thị Thu Hào	25	1	2005	11 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
640	S38	Sinh 2	Đỗ Đức Minh	9	9	2004	12 sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
641	S57	Sinh 3	Nguyễn Phan Quỳnh Trang	3	9	2004	12 Sinh	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
642	T07	Toán 1	Nguyễn Việt Bắc	17	1	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
643	T19	Toán 1	Vũ Duy Dũng	8	11	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
644	T24	Toán 1	Đoàn Văn Giáp	15	2	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
645	T40	Toán 2	Trịnh Ngọc Đăng Khoa	14	11	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
646	T62	Toán 3	Trần Huyền Trang	13	1	2004	12 Toán	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
647	U17	Sử 1	Nguyễn Văn Cường	9	3	2004	12 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
648	U18	Sử 1	Lê Trung Dũng	2	10	2005	11 Sử	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Sơn Tây	Sơn Tây

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lí, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
649	U24	Sử 1	Lương Phan Quỳnh Hoa	17	5	2004	12 Văn	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
650	V05	Văn 1	Lê Thụy Quỳnh Anh	16	1	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
651	V14	Văn 1	Trần Nguyệt Anh	30	4	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
652	V16	Văn 1	Phan Minh Ánh	26	8	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
653	V51	Văn 3	Nguyễn Diệu Linh	11	7	2005	11 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
654	V54	Văn 3	Tào Khánh Linh	11	2	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
655	V79	Văn 4	Phạm Diệu Quyên	3	7	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
656	V96	Văn 4	Khuất Mỹ Vân	20	2	2004	12 Văn	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Sơn Tây	Sơn Tây
657	S56	Sinh 3	Nguyễn Thị Anh Thư	17	11	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Tân Dân	Phú Xuyên
658	T39	Toán 2	Đinh Hồng Khanh	5	7	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Tân Dân	Phú Xuyên
659	V06	Văn 1	Mai Bảo Anh	7	5	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Tây Hồ	Tây Hồ
660	V95	Văn 4	Hoàng Ánh Vân	18	3	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Tây Hồ	Tây Hồ
661	L27	Lí 2	Đào Duy Hoàng	16	1	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Tô Hiệu - Thường Tín	Thường Tín
662	V52	Văn 3	Nguyễn Thị Thùy Linh	1	2	2004	12A8	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Tùng Thiện	Sơn Tây
663	U06	Sử 1	Lê Vũ Hoàng Anh	15	5	2004	12A7	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Thạch Bàn	Long Biên
664	V56	Văn 3	Nguyễn Thị Hương Ly	1	7	2004	12A10	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thạch Bàn	Long Biên
665	L50	Lí 3	Khuất Anh Nhật	11	12	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thạch Thất	Thạch Thất
666	H38	Hóa 2	Nguyễn Thùy Linh	1	1	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thanh Oai B	Thanh Oai
667	T13	Toán 1	Nguyễn Doãn Đạt	10	1	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thanh Oai B	Thanh Oai
668	D27	Địa 2	Nguyễn Khánh Linh	18	10	2004	12D2	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Thăng Long	Hai Bà Trưng
669	H11	Hóa 1	Nguyễn Thái Bình	3	3	2005	11A4	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thăng Long	Hai Bà Trưng
670	L16	Lí 1	Tô Minh Đức	24	11	2004	12T2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thăng Long	Hai Bà Trưng
671	S41	Sinh 2	Trần Nguyễn Nhật Minh	14	9	2004	12T2	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thăng Long	Hai Bà Trưng
672	T23	Toán 1	Võ Hoàng Giang	28	12	2004	12T2	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thăng Long	Hai Bà Trưng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga).

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
673	L12	Lí 1	Nguyễn Tuấn Đạt	11	10	2004	12A2	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thường Tín	Thường Tín
674	L37	Lí 2	Nguyễn Hải Khánh	22	2	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thường Tín	Thường Tín
675	T02	Toán 1	Dương Quang Anh	2	10	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thường Tín	Thường Tín
676	T70	Toán 3	Nguyễn Thê Văn	4	7	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thường Tín	Thường Tín
677	V09	Văn 1	Nguyễn Lê Minh Anh	26	3	2004	12A6	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Thường Tín	Thường Tín
678	L25	Lí 2	Ngô Đức Hiếu	23	4	2004	12A1	Vật lí	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trần Đăng Ninh	Ứng Hòa
679	S45	Sinh 2	Nguyễn Kim Ngân	22	4	2004	12A5	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trần Nhân Tông	Hai Bà Trưng
680	U22	Sử 1	Đào Minh Hằng	25	3	2004	12A12	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Trần Nhân Tông	Hai Bà Trưng
681	U46	Sử 2	Doãn Hà Phương	19	2	2004	12A13	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Trần Nhân Tông	Hai Bà Trưng
682	S47	Sinh 2	Trần Thị Minh Ngọc	21	9	2004	12A2	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trần Phú	Hoàn Kiếm
683	T67	Toán 3	Nguyễn Tiến Trường	1	1	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trần Phú	Hoàn Kiếm
684	V23	Văn 1	Nguyễn Khoa Đăng	4	5	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trần Phú	Hoàn Kiếm
685	S04	Sinh 1	Nguyễn Mai Anh	20	5	2004	12A1	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trung Giã	Sóc Sơn
686	V67	Văn 3	Nguyễn Thị Khánh Ngân	16	6	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trung Giã	Sóc Sơn
687	V63	Văn 3	Phạm Thu Minh	4	9	2004	12A1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Trương Định	Hoàng Mai
688	S23	Sinh 1	Phạm Thị Tô Hương	7	1	2004	12	Sinh học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ứng Hòa A	Ứng Hòa
689	T36	Toán 2	Đặng Tuấn Hùng	18	11	2004	12	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Ứng Hòa A	Ứng Hòa
690	T76	Toán 4	Nguyễn Thị Hải Yến	27	12	2004	12A	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Vân Nội	Đông Anh
691	V08	Văn 1	Nguyễn Hải Anh	2	3	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Việt Đức	Hoàn Kiếm
692	V19	Văn 1	Nguyễn Ngọc Châu	7	1	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Việt Đức	Hoàn Kiếm
693	V49	Văn 3	Nguyễn Thị Mai Linh	5	6	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Việt Đức	Hoàn Kiếm
694	D23	Địa 1	Đào Khánh Huyền	31	7	2004	12C1	Địa lí	02 - Chu Văn An	THPT Việt Nam - Ba Lan	Thanh Trì
695	H60	Hóa 3	Lê Thanh Tùng	17	4	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Việt Nam - Ba Lan	Thanh Trì
696	T45	Toán 2	Lê Nguyễn Diệu Ly	30	8	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Việt Nam - Ba Lan	Thanh Trì

SỔ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ - VÒNG 2

*Lưu ý: Kỳ thi được tổ chức vào sáng ngày 12/01/2022 ; HĐT 01 - Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ (Thi các môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn**); HĐT 02 - Trường THPT Chu Văn An (Thi các môn **Lịch sử, Địa lý, T.Anh, T.Pháp, T.Trung, T.Nga**).*

TT	SBD	Phòng thi	Họ và tên	Ngày sinh			Lớp	Môn	Hội đồng thi	Trường đang học	Quận Huyện
				Ngày	Tháng	Năm					
697	T54	Toán 3	Trần Tiến Phát	10	5	2004	12A1	Toán	01 - Nguyễn Huệ	THPT Việt Nam - Ba Lan	Thanh Trì
698	H25	Hóa 2	Lê Minh Hưng	15	2	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Xuân Đỉnh	Bắc TL
699	V33	Văn 2	Đỗ Thị Kim Hồng	5	4	2004	12D7	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Xuân Mai	Chương Mỹ
700	V81	Văn 4	Lê Quý Sỹ	23	6	2004	12D2	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Xuân Mai	Chương Mỹ
701	E08	Anh 1	Đinh Duy Bách	5	8	2004	12A7	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Yên Hòa	Cầu Giấy
702	U20	Sử 1	Bùi Tạ Thái Hà	7	7	2004	12D2	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Yên Hòa	Cầu Giấy
703	V02	Văn 1	Võ Thị Hoàng An	5	4	2004	12D3	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Yên Hòa	Cầu Giấy
704	V78	Văn 4	Lê Thị Phương	10	3	2004	12D3	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Yên Hòa	Cầu Giấy
705	D15	Địa 1	Đỗ Thị Thúy Hằng	5	7	2004	12D1	Địa lý	02 - Chu Văn An	THPT Yên Lãng	Mê Linh
706	H51	Hóa 3	Bùi Văn Thắng	22	8	2004	12A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Yên Lãng	Mê Linh
707	H54	Hóa 3	Nguyễn Xuân Trường	2	12	2005	11A1	Hóa học	01 - Nguyễn Huệ	THPT Yên Lãng	Mê Linh
708	V17	Văn 1	Đỗ Viết Bách	24	8	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Yên Lãng	Mê Linh
709	V27	Văn 2	Đàm Hương Giang	11	3	2004	12D1	Ngữ văn	01 - Nguyễn Huệ	THPT Yên Lãng	Mê Linh
710	L55	Lí 3	Nguyễn Như Quang	4	8	2004	12A1	Vật lý	01 - Nguyễn Huệ	THPT Yên Viên	Gia Lâm
711	U15	Sử 1	Nguyễn Linh Chi	6	12	2004	12D2	Lịch sử	02 - Chu Văn An	THPT Yên Viên	Gia Lâm
712	E61	Anh 3	Tạ Quang Tùng	21	9	2004	12 Anh	Tiếng Anh	02 - Chu Văn An	THPT Chu Văn An	Tây Hồ

Danh sách gồm 712 thí sinh./